

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Võ Thị Tòng B và anh Lê Hữu T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Võ Thị Tòng B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị Võ Thị Tòng B - sinh năm 1982; trú tại: Tổ dân phố M, thị trấn G, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

+ Anh Lê Hữu T - sinh năm 1968; trú tại: T Tổ dân phố M, thị trấn G, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022; cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Tòng B và anh Lê Hữu T;

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

+ Con chung Lê Hoàng L - sinh ngày 29 tháng 4 năm 2004 hiện đã đủ 18 (mười tám) tuổi; chị B, anh Thu không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Giao con chung Lê Hoàng L - sinh ngày 15 tháng 3 năm 2010 cho chị Võ Thị Tòng B được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 (mười tám) tuổi.

+ Anh Lê Hữu T cấp dưỡng nuôi con chung Lê Hoàng L, mức cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ (ba triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng vào ngày 15 (mười lăm) hàng tháng, bắt đầu từ tháng 01/2023 cho đến khi cháu Lê Hoàng L đủ 18 (mười tám) tuổi.

Quy định: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết chị B, anh T có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Võ Thị Tòng B và anh Lê Hữu T không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- UBND phường Ninh Hiệp, thị xã Ninh Hòa
(Giấy chứng nhận kết hôn số 81 quyền số I ngày 12/9/2001);
- Các bên tham gia hòa giải;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT, AV.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vì Nhật Hoàng